TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2024/HS-ST
Ngày 19-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Lẫy

Ông Nguyễn Công Biên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Hoàng Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 72/TB-TA ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tuấn A, sinh năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ V, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Dư Thị Thanh T và 02 con; tiền án: Tại bản án số 26/2021/HSST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 14/6/2024, chuyển tạm giam ngày 20/6/2024 tại Trại tạm giam Công an thành phố H; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Đinh Xuân B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma tuý, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/6/2024 Nguyễn Văn Tuấn A một mình đi xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 16R6 - 8825 đến khu vực đường T, quận L, Hải Phòng gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 300.000 đồng ma túy, người phụ nữ này đưa cho Tuấn A 01 gói giấy trắng mềm bên trong có 02 túi nilon có mép viền màu đỏ (kích thước 02x1,5cm) chứa ma túy. Tuấn A cất giấu gói giấy chứa ma túy trên vào túi quần phía trước bên trái. Đến 19 giờ 25 phút cùng ngày, Tuấn A đi đến khu vực trước cửa nhà số E đường Đ, tổ Đ, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng thì bị tổ công tác Công an phường Đ, quận K phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng là 01 gói giấy trắng mềm bên trong có 02 túi nilon có mép viền màu đỏ (kích thước 02x1,5 cm) chứa tinh thể màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ 01 mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 16R6 - 8825.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiến hành test thử chất ma túy đối với Nguyễn Văn Tuấn A. Kết quả, Tuấn A âm tính với các chất ma túy.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Tuấn A tại tổ V, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được đồ vật, tài liệu liên quan.

Kết luận giám định số 765/KL-KTHS ngày 18/6/2024 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận: *Tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Tuấn A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,34 gam, là loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Tuấn A khai nhận phù hợp nội dung trên. Tuấn A cất giữ ma túy chỉ để sử dụng cho bản thân. Người phụ nữ bán ma túy mặt đeo khẩu trang nên Tuấn A không nhận dạng được. Nguồn gốc số tiền mua ma túy, do Tuấn A lao động mà có. Nguồn gốc xe môtô YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 16R6 - 8825 bị thu giữ, do Tuấn A mượn của ông Đào Văn Q; sinh năm: 1978, trú tại tổ dân phố H, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng từ tháng 3/2024 để sử dụng, Tuấn A không nói cho ông Q biết việc sử dụng xe mô tô đi mua ma túy.

Tại bản cáo trạng số 127/CT- VKSKA ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Văn Tuấn A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Nguyễn Văn Tuấn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ

30 tháng tù đến 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao bì của mẫu vật được dán kín niêm phong trong một phong bì thư có dấu niêm phong số 765MT/PC09 của Phòng K Công an thành phố H.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với xã hội, làm lại cuộc đời, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 25 phút ngày 14/6/2024, Nguyễn Văn Tuấn A đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,34 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực trước cửa nhà số E đường Đ, tổ Đ, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng. Bị cáo là người có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ và các tình tiết khác của vụ án xác định bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là "tái phạm" nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo *"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*, bản thân đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên, căn cứ quy định pháp luật hình sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp và cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tích thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Methamphetamine là chất ma túy cấm lưu hành; vì vậy, tịch thu tiêu hủy số ma túy của vụ án còn lại sau giám định cùng vỏ bao bì được niêm phong trong 01 bì thư đóng dấu niêm phong số 765MT/PC09 của Phòng K Công an thành phố H.

[9.2] Đối với xe môtô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS Biển kiểm soát 16R6 – 8825, quá trình điều tra, xác định ông Đào Văn Q là chủ sở hữu hợp pháp, ông Q

không biết và không liên quan đến việc Tuấn A mua và cất giữ ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã trả lại chiếc xe trên cho ông Q; vì vậy Hội đồng xét xử không phải xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Tuấn A, do chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt chính: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tuấn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2024.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Tuấn A.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy của vụ án còn lại sau giám định cùng vỏ bao bì được niêm phong trong 01 bì thư đóng dấu niêm phong số 765MT/PC09 của Phòng K Công an thành phố H.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06 tháng 9 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

Bị cáo Nguyễn Văn Tuấn A phải nộp 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Kiến An;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Kiến An;
- Phòng PV06 - Công an TP. Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Kiến An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bình